

Bản án số: 106/2021/HS-ST

Ngày: 28-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Ngọc Quyên.

2. Ông Võ Phi Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Tấn T (tên gọi khác: P), sinh ngày 12 tháng 3 năm 1993, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 37/26 đường T, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn K (Đã chết) và bà Trần Thị Diệu H, sinh năm 1960; có vợ là: Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1998 và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 26/10/2007 bị Ủy ban nhân dân thành phố H ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng Số 3 Đà Nẵng với thời hạn 24 tháng, về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Quyết định số: 2105/QĐ-CTUB); Ngày 02/02/2010 bị Công an phường L, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo”, về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Quyết định số: 12310-QĐ/XPVPHC); Ngày 25/02/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 (chín) tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 26/2011/HSST), đến ngày 13/01/2012 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 13/01/2021 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Văn H, sinh năm 1980; địa chỉ: Số 12/64 đường X, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người làm chứng: Ông Thái Quang O, sinh năm 1965; địa chỉ: Số 97 X, phường L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 06/01/2021, Huỳnh Tấn T một mình đi xe thô đến đường Trần Huy Liệu, phường H, thành phố H, gặp một đối tượng nam thanh niên (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể) mua 04 (bốn) viên ma túy tổng hợp, loại hồng phiến với giá 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhằm mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T thuê xe thô đi đến phòng trọ của Phan Văn H (sinh năm 1980, đang thuê trọ ở tại phòng số 2, nhà số 97 đường X, phường L, thành phố H) và mang theo trên người số ma túy trên, khi đến phòng trọ của H, T để 04 (bốn) viên ma túy trên tại kệ gỗ trong phòng trọ của H nhưng H không biết. Vào lúc 12 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường L, thành phố H phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang Huỳnh Tấn T đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thu giữ tại kệ gỗ trong phòng trọ của Phan Văn H 01 (một) gói ni long màu trắng có viên màu đỏ bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén hình trụ tròn màu đỏ, theo Huỳnh Tấn T khai nhận số ma túy trên là ma túy tổng hợp loại hồng phiến T mua đem đến phòng trọ của H với mục đích để sử dụng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tạm giữ gồm:

- 01 (một) gói ni long màu trắng có viên màu đỏ bên trong có chứa 04 (bốn) viên nén hình trụ tròn màu đỏ, sau khi tạm giữ được niêm phong kín bằng phong bì giấy màu trắng, bên ngoài có 01 (một) chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Nguyễn Quốc Cường; 01 (một) chữ ký ghi họ tên Huỳnh Tấn T; 01 (một) dấu tròn đỏ Công an phường Kim Long, thành phố Huế, bên ngoài dán bằng băng keo trong.

Tại Bản kết luận giám định số 10/GĐ ngày 11/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

- 04 (bốn) viên nén đều có hình dạng trụ tròn màu đỏ gửi giám định (nêu tại mục 1, phần II) có tổng khối lượng là 0,4082g (không phải bốn không tám hai gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục tạm giữ gồm:

+ 0,2082g (không phẩy hai không tám hai gam) mẫu bột được nghiền từ 04 (bốn) viên nén đều có màu đỏ.

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số 106/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Huỳnh Tấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Tịch thu tiêu hủy 0,2082g (không phẩy hai không tám hai gam) mẫu bột được nghiền từ 04 (bốn) viên nén đều có màu đỏ và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 06/01/2021, tại phòng trọ số 02 nhà số 97 đường X, phường L, thành phố H, bị cáo Huỳnh Tấn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,4082g (không phẩy bốn không tám hai gam) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phường L phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý các

chất ma túy của Nhà nước nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố.

[3]. Xét căn cứ quyết định hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện, rất nguy hiểm cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép; hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo có nhân thân xấu, Ngày 26/10/2007 bị Ủy ban nhân dân thành phố H ra quyết định đưa vào T giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 02/02/2010 bị Công an phường L, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo”, về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 25/02/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 09 (chín) tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Phan Văn H không biết việc bị cáo Huỳnh Tấn T tàng trữ trái phép chất ma túy tại phòng trọ của mình nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với đối tượng lái xe thô chở T đi mua ma túy và chở T đến phòng trọ của H, đối tượng nam thanh niên bán ma túy cho T tại đường L, thành phố H, do quá trình điều tra không xác định rõ họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Đối với: 0,2082g (không phẩy hai không tám hai gam) mẫu bột được nghiền từ 04 (bốn) viên nén đều có màu đỏ là ma túy còn lại sau khi giám định, đây là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Tấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Tấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Tấn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 0,2082g (không phẩy hai không tám hai gam) mẫu bột được nghiền từ 04 (bốn) viên nén đều có màu đỏ và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Các vật chứng trên có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2021 giữa Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Tấn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT. Huế;
- PV06 CA tỉnh TT. Huế;
- VKSND thành phố H;
- CA thành phố H;
- CC THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Lê Văn Hạnh